

Apr | 2009



LONG GIANG
LAND

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2009



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LONG GIANG

173 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Hà Nội



Long Giang Land

Cổ phiếu BĐS tiềm năng

THƯ GỬI QUÝ CỔ ĐÔNG

Kính gửi Quý Cổ đông!

Thay mặt cho Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Long Giang (Long Giang Land), tôi xin gửi tới Quý vị và gia đình lời chào trân trọng nhất cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, thành công!

Năm 2009 đã đi qua với rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, Việt Nam là một trong những quốc gia sớm nhất vượt qua suy giảm, duy trì được tăng trưởng dương trong năm và đứng đầu về tăng trưởng trong khu vực.

Năm 2009 là một năm của những sự kiện mang tính bước ngoặt trong quá trình phát triển của Long Giang Land:

1) Tháng 10 năm 2009 Công ty đã chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM; 2) Năm 2009 Công ty bắt đầu hạch toán lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh BĐS – hoạt động kinh doanh chính của Công ty; 3) Kết quả SXKD năm 2009 của Công ty đã đạt được thành công vượt bậc với lợi nhuận sau thuế tăng hơn hai lần so với năm 2008 và kế hoạch năm 2009; 4) Đại hội cổ đông bất thường năm 2009 của Công ty đã thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ Công ty từ 80 tỷ đồng lên 140 tỷ đồng.

Thưa Quý vị!

Dựa trên những kết quả đã đạt được trong những năm qua, đặc biệt là năm 2009, HĐQT Công ty Long Giang Land đã xây dựng một mục tiêu phát triển cho Công ty năm 2010 và cho những năm tiếp theo.

Trong năm 2010, ngoài việc đẩy nhanh tiến độ thi công của 02 dự án trọng điểm đang triển khai là dự án 173 Xuân Thủy- Hà Nội và dự án 102 Trường Chinh – Hà Nội, HĐQT Công ty tiếp tục phối hợp với Ban giám đốc (BGĐ) tích cực triển khai công tác chuẩn bị đầu tư để có thể khởi công thêm 02 dự án BĐS trong năm 2010 và 02 dự án BĐS cho năm 2011.

Với kết quả đạt được trong năm 2009, với các dự án BĐS của Công ty đã và đang triển khai tính đến nay, có thể khẳng định rằng kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2010 và kế hoạch SXKD dự kiến đến năm 2012 là hoàn toàn khả thi.

Bên cạnh đó HĐQT sẽ cùng với BGĐ Công ty phấn đấu thực hiện tốt một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2010 của Công ty là chuẩn bị các điều kiện để duy trì tốc độ phát triển của Công ty trong giai đoạn từ năm 2013 trở đi. Đồng thời thực hiện một cách nghiêm túc, chuyên nghiệp các công tác quản của trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu.....

Thưa Quý vị cổ đông!

Thay mặt cho HĐQT Công ty, tôi xin gửi lời tri ân chân thành đến Quý vị đã tin tưởng, ủng hộ và chia sẻ với Công ty trong thời gian qua. Chúng tôi rất mong muốn nhận được sự đồng tình và ủng hộ của Quý vị. Tôi tin tưởng rằng với những kế hoạch và chiến lược đã được tính toán cẩn trọng, với cách đầu tư chuyên nghiệp, Long Giang Land sẽ tiếp tục gặt hái được những thành công to lớn hơn nữa để trở thành một trong những Công ty BĐS có uy tín tại Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn!


Chức vụ/HĐQT
Lê Hà Giang

MỤC LỤC

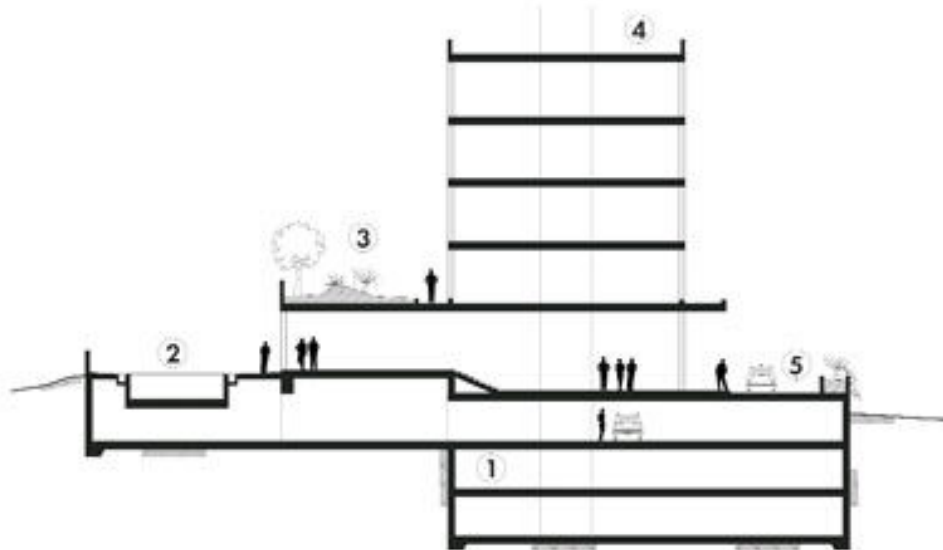
LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	6
1. Những sự kiện quan trọng	6
2. Ngành nghề kinh doanh	8
3. Tình hình hoạt động	8
3.1 Kinh doanh Bất động sản	8
3.2 Thi công xây lắp.....	11
3.3 Hoạt động đầu tư tài chính	13
4. Định hướng phát triển.....	13
4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty	13
4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn	14
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	15
1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động.....	15
2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch.....	15
3. Những thay đổi chủ yếu trong năm.....	16
3.1 Các khoản đầu tư lớn trong năm	16
4. Triển vọng và kế hoạch phát triển trong tương lai	18
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	19
1. Báo cáo tình hình tài chính	19
1.1 Phân tích những biến động-những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động 20	
1.2 Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo	20
1.3 Những thay đổi về vốn cổ đông.....	20
1.4 Tổng số cổ phiếu theo từng loại tại thời điểm	20
1.5 Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại tính đến 31/03/2010.....	20
1.6 Cổ tức.....	20
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	21
3. Những tiến bộ công ty đã đạt được.....	21
3.1 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý	21
3.2 Các biện pháp kiểm soát.....	22
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:	23
BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	24

BẢN GIẢI TRÌNH BCTC VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN	30
1. Kiểm toán độc lập	30
2. Kiểm toán nội bộ:	30
CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	31
1. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan	31
2. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan.....	31
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	32
1. Sơ đồ, cơ cấu tổ chức của công ty.....	32
2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành	33
3. Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm	33
4. Quyền lợi của Ban Giám đốc:.....	34
5. Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách đối với người lao động:	34
5.1 Chính sách tuyển dụng.....	34
5.2 Chính sách đào tạo.....	35
5.3 Chính sách lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ	35
5.4 Quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm	36
6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng.....	36
THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	36
1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát:	36
1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) tính đến 08/04/2010.....	36
1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:	37
1.3 Hoạt động của Ban kiểm soát (viết tắt BKS):.....	40
1.4 Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:.....	40
1.5 Thù lao, các khoản lợi ích khác cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát:.....	40
1.6 Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT:.....	41
1.7 Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc , Ban kiểm soát và cổ đông lớn đến 03/02/2009:.....	41
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông.....	42
2.1 Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước.....	42
2.2 Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài.....	42

LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng

- Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị Long Giang được Sở KHĐT TP.Hà Nội cấp Giấy ĐKKD số 0103000552 cấp ngày 08/10/2001, với vốn Điều lệ ban đầu là 30.000.000.000 đồng, hoạt động trong lĩnh vực xây lắp và bất động sản.
- Trong những năm qua Công ty đã khẳng định được thương hiệu Long Giang với tư cách là nhà thầu chuyên nghiệp thi công nền móng và tầng hầm các công trình cao ốc có quy mô lớn và tính chất thi công phức tạp. Công ty đã trúng thầu và thi công một loạt các công trình có quy mô lớn như: Cherwood Residence tại 127 Pasteur, Khách sạn Rex tại TP. Hồ Chí Minh; The Manor, M5 Tower, Tháp BIDV- Hà Nội... Ngoài ra, Công ty đã và đang thi công rất nhiều dự án lớn tại thành phố Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và Cần Thơ.



- Trong lĩnh vực kinh doanh Bất động sản, bằng hình thức đầu tư và hợp tác đầu tư Công ty đã và đang đầu tư vào một loạt các dự án như: Dự án Tổ hợp trung tâm thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp 173 Xuân Thủy - Hà nội; Dự án Tổ hợp căn hộ cao cấp, văn phòng và thương mại dịch vụ 102 Trường Chinh – Hà nội; Dự án đầu tư xây dựng cải tạo và chỉnh trang cụm dân cư Cái Khế - Cần Thơ; Dự án Khu căn hộ cao cấp tại Vũ Trọng Phụng - Thanh Xuân - Hà Nội và Dự án Căn hộ cao cấp tại Xuân Đình - Từ Liêm - Hà Nội....



- Tháng 06/2007, Công ty đã tiến hành phát hành riêng lẻ cổ phiếu ra công chúng tăng vốn Điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng.
- Tháng 10/2007, Công ty chính thức được UBCKNN cấp phép hoạt động dưới hình thức công ty đại chúng.
- Ngày 08/10/2009 Công ty đã chính thức niêm yết cổ phiếu trên sở giao dịch chứng khoán TP.HCM với mã cổ phiếu là LGL.
- Tháng 01 năm 2010 Công ty đã được UBCKNN cấp giấy phép chào bán cổ phiếu ra công chúng số 497/GP-UBCK để tăng vốn điều lệ từ 80 tỷ đồng lên 140 tỷ đồng.
- Ngày 16/03/2010 Công ty đã hoàn tất đợt chào bán 1.600.000 cổ phiếu cho cổ đông chiến lược theo Giấy phép số 497/GP-UBCK của UBCKNN.
- Ngày 08/04/2010 Công ty đã hoàn tất đợt chào bán 4.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và 400.000 cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo giấy phép số 497/GP-UBCK của UBCKNN.

2. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0103000552 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội cấp thay đổi lần 5 ngày 19/10/2009, ngành nghề kinh doanh của Công ty gồm:

- Xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp, xây dựng các công trình giao thông;
- Kinh doanh nhà và bất động sản;
- Kinh doanh máy móc thiết bị và vật tư ngành xây dựng;
- Tư vấn xây dựng (không bao gồm thiết kế công trình);
- Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp;
- Tư vấn thiết kế kiến trúc công trình;
- Dịch vụ tư vấn, quảng cáo, đấu giá và quản lý bất động sản.....

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản và thi công xây lắp nền móng các công trình nhà cao tầng.

3. Tình hình hoạt động

Hoạt động chủ yếu và kết quả kinh doanh đạt được của Công ty trong năm 2009, bao gồm:

3.1 Kinh doanh Bất động sản

Năm 2009, Công ty tiếp tục triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư và xây dựng các dự án mà công ty đã đầu tư, cụ thể:

a. *Dự án Tổ hợp trung tâm thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp 173 Xuân Thủy – Hà nội*

Đây là dự án Công ty Hợp tác đầu tư với Công ty Thương mại dịch vụ Tràng Thi. Năm 2009, Công ty đã phối hợp với đối tác triển khai được các công việc sau:

- **Công tác thi công:** Triển khai thi công xong phần thô nhà 25 tầng và thi công xong toàn bộ hạng mục nhà vườn.
- **Công tác bán hàng:** Đã hoàn thành việc bán 06 căn nhà vườn. Triển khai công tác bán nhà phần căn hộ chung cư cao tầng, đã hoàn thành 100% kế hoạch bán số căn hộ đưa ra kinh doanh.

b. *Dự án Tổ hợp căn hộ cao cấp, văn phòng và thương mại dịch vụ 102 Trường Chinh – Hà nội*

Đây là dự án Công ty Hợp tác đầu tư với Công ty cổ phần cơ điện và xây dựng Việt Nam. Năm 2009, Công ty đã phối hợp với đối tác triển khai được các công việc sau:

- **Các thủ tục chuẩn bị đầu tư:** Đã hoàn thiện công tác GPMB các hộ dân để thực hiện dự án, đã bàn giao mốc giới chính thức trên thực địa. Dự án đang triển khai xin phép điều chỉnh TKCS, điều chỉnh chiều cao dự án từ 17 tầng lên 19 và 21 tầng.
- Thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán đã hoàn tất.
- **Công tác thi công:** Bắt đầu triển khai công tác thi công hạ tầng kỹ thuật phần móng nhà HH1 –HH2 và thi công nhà vườn.
- **Công tác bán nhà:** Hoàn tất công tác bán 31 căn hộ nhà vườn và chuẩn bị để bán các căn hộ chung cư khi thi công xong phần móng.

c. *Dự án đầu tư xây dựng cải tạo và chỉnh trang cụm dân cư Cái Khế -Cần Thơ*

Đây là dự án do Công ty làm Chủ đầu tư, năm 2009 Công ty đã triển khai được các công việc sau:

- **Công tác giải phóng mặt bằng:** Đã giải phóng mặt bằng được khoảng 4.800 m², cơ bản GPMB phần diện tích xây dựng chung cư. Đã lập xong phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ GPMB và được UBND quận Ninh Kiều phê duyệt. Hiện đang trình Sở TNMT làm thủ tục thu hồi đất chung của dự án.
- **Công tác điều chỉnh quy hoạch 1/500:** sau khi có Quy hoạch 1/500 điều chỉnh của khu vực, Ban QLDA Cái Khế và đơn vị tư vấn đã lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch 1/500 của dự án và đã được Sở Xây dựng thông qua. Hiện nay UBND quận đã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch 1/500 của dự án.
- **Công tác lập thiết kế cơ sở:** Đang triển khai lập thiết kế cơ sở phương án điều chỉnh.

d. Dự án đầu tư Khu căn hộ cao cấp 69 Vũ Trọng Phụng:

Đây là dự án Công ty hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Tu bổ di tích và Thiết bị văn hoá trung ương (Vinaremon). Năm 2009 Công ty đã triển khai được các công việc sau:

- **Các thủ tục chuẩn bị đầu tư:** Công ty tích cực phối hợp với đối tác là Công ty VINAREMON và Công ty VINAENCO để hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án:
 - ❖ UBND thành phố Hà Nội đã có văn bản chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất và lập dự án đầu tư.
 - ❖ Thiết kế sơ bộ và quy hoạch 1/500 của dự án đã được Sở QHKT phê duyệt.
 - ❖ Thiết kế cơ sở của dự án đang được triển khai.
- Công ty Vinaremon đã có văn bản ủy quyền cho Long Giang Land làm chủ đầu tư thực hiện dự án. Hai Công ty đã lập các hồ sơ cần thiết để trình UBND Thành phố chấp thuận chủ trương chuyển đổi chủ đầu tư. Hiện nay hồ sơ đang chuyển các Sở liên quan xem xét và có ý kiến trình UBND Thành phố ra quyết định.

e. Dự án đầu tư Khu căn hộ cao cấp tại Xuân Đình, Từ Liêm

Đây là dự án Công ty hợp tác đầu tư với Công ty TNHH nhà nước một thành viên Thăng Long GTC. Năm 2009 Công ty đã triển khai được các công việc sau:

- **Công tác chuẩn bị đầu tư:** Hoàn thành hồ sơ TKCS, đã lập và phê duyệt dự án đầu tư, đã được cấp GCN đầu tư, quyết định giao đất.
- Hiện đang hoàn tất thủ tục xác định tiền sử dụng đất của dự án và xin cấp phép xây dựng.

f. Dự án đầu tư Khu chung cư Thành Thái, quận 10, TP HCM

Đây là dự án Công ty là chủ đầu tư. Năm 2009, Công ty đã tích cực triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư và đạt được kết quả sau:

- Sau khi Công ty đã được lựa chọn là nhà đầu tư để thực hiện dự án, Công ty đã ký kết Hợp đồng với Ban QLDA XDCT Quận 10 để thực hiện Dự án.
- Công ty đang phối hợp với Ban QLDT XDCT quận 10 để phá dỡ và GPMB, đã triển khai thi công xong hàng rào bảo vệ Dự án.
- Công ty đã trình duyệt Dự án đầu tư tại Sở Xây dựng Thành phố HCM theo quy định. Sau khi có ý kiến của Sở xây dựng và UBND quận 10, Công ty đang thực hiện điều chỉnh TKCS, điều chỉnh Dự án đầu tư và trình thẩm định tại Sở Xây dựng TPHCM theo hướng nâng chiều cao của dự án từ 18 tầng lên thành 25 tầng.

g. Dự án khác

Trong năm 2009, Công ty cũng đã xúc tiến chuẩn bị đầu tư một số dự án đầu tư gói đầu cho những năm tiếp theo tại Xuân Phương, Việt Hưng, Sài Đồng - Hà Nội

3.2 Thi công xây lắp

Năm 2009, tổng sản lượng thi công xây lắp của Công ty là 273 tỷ đồng đạt 100,61% so với kế hoạch và tăng 11% so với năm 2008. Cụ thể:

- Công ty tiếp tục triển khai thi công 02 công trình chuyên tiếp của năm 2008 là: Khách sạn Grand – TP.HCM, giá trị hợp đồng là 71 tỷ đồng, Cao ốc M5 Tower – Hà Nội (thi công 05 tầng hầm Gara để xe tự động), giá trị hợp đồng là hơn 20 tỷ đồng;
- Cũng trong năm 2009, Công ty đã ký kết hợp đồng và triển khai 04 dự án lớn là Tổ hợp CHCC,VP và TMDV 102 Trường Chinh – Hà Nội với giá trị hợp đồng 97 tỷ đồng; Cao ốc Văn phòng HMTTC - TP.HCM có giá trị hợp đồng 53 tỷ đồng; Tổ hợp TTTM văn phòng và nhà ở 52 Lĩnh Nam - Hà Nội với giá trị hợp đồng 63 tỷ đồng; Công trình Đại học Cần Thơ – Cần Thơ, giá trị hợp đồng 28,4 tỷ đồng và một số hợp đồng khác ký vào tháng tháng 12 năm 2009, tạo công trình gói đầu cho năm 2010.





PHƯƠNG AN
69



TỔ HỢP VĂN PHÒNG VÀ CĂN HỘ CAO CẤP I02 TRƯƠNG CHINH
QUẬN ĐÔNG ĐÀ - TP. HÀ NỘI

3.3 Hoạt động đầu tư tài chính

3.3.1 Góp vốn hợp tác kinh doanh

ĐVT: triệu đồng

Diễn giải	Số dư đầu kỳ	Số đầu tư trong năm	Lũy kế
Dự án 102 Trường Chinh	17.830	11.356	29.186

3.3.2 Góp vốn thành lập công ty

ĐVT: triệu đồng

Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ	% sở hữu	Tổng vốn góp		
				2009	Đã góp	Sẽ góp
Công ty CPĐT TMDV Xuân Thủy	Số 173 Xuân Thủy Hà Nội	25.000	45%	50	2.000	11.250
Công ty CPĐT và PTĐT Vạn Xuân	Số 292 Ngõ Văn Chương, Khâm Thiên Hà Nội	20.000	5%	756	1.050	0

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

- **Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Xuân Thủy:** Với số vốn điều lệ 25 tỷ đồng hoạt động chủ yếu của Công ty là đầu tư khai thác phần diện tích dành cho hoạt động thương mại dịch vụ và quản lý toàn bộ diện tích nhà ở trong dự án Tổ hợp trung tâm thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp tại 173 Xuân Thủy, Hà Nội. Hiện dự án đang xây dựng nên Công ty chưa có hoạt động kinh doanh;
- **Công ty CPĐT&PTĐT Vạn Xuân:** Với số vốn điều lệ 40 tỷ đồng, hoạt động chủ yếu của công ty là đầu tư khu dân cư đô thị Tân Thành, Dương Kinh, Hải Phòng. Hiện dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

4. Định hướng phát triển

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Công ty Long Giang Land đã xác định một lộ trình định hướng phát triển với những mục tiêu chiến lược cụ thể cho từng giai đoạn. Chiến lược kinh doanh trước mắt của Công ty được xây dựng dựa vào sức mạnh sẵn có do Công ty đã tạo dựng được trong thời gian qua, trên cơ sở phát huy tận dụng sức mạnh đó để tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

- Tận dụng lợi thế cạnh tranh của Long Giang Land là một nhà thầu chuyên nghiệp trong thi công móng và tầng hầm các công trình cao tầng với trang thiết bị hiện đại và đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, đã góp phần giảm chi phí đầu tư dự án, tạo ra được sự cạnh tranh về giá bán cho các dự án đầu tư BĐS của Công ty đầu tư.
- Thúc đẩy nhanh thủ tục và triển khai thi công các dự án BĐS đã công bố như Dự án 69 Vũ Trọng Phụng – Hà Nội; Dự án Khu chung cư Thành Thái – Quận 10 – TP.HCM; Dự án đầu tư xây dựng cụm dân cư Cái Khế - Cần Thơ....
- Xây dựng cho sàn giao dịch bất động sản thành một Sàn giao dịch BĐS chuyên nghiệp với đầy đủ các ngành nghề kinh doanh của một Sàn giao dịch BĐS gồm: Giao dịch mua bán, chuyên nhượng, thuê, thuê mua BĐS; Môi giới BĐS; Định giá BĐS; Tư vấn BĐS.... Các ngành nghề khác phù hợp với qui định của Pháp luật. Tận dụng tối đa lợi thế cạnh tranh của Sàn giao dịch BĐS với những sản phẩm sẵn có từ các dự án mà Công ty đầu tư.
- Tận dụng lợi thế và kinh nghiệm vốn có để đầu tư có trọng điểm vào các dự án BĐS như: Trung tâm thương mại, căn hộ cao cấp và văn phòng cho thuê tại 2 Thành phố lớn Hà Nội và TP.HCM. Tập trung vào các dự án BĐS có thể mang lại tỷ suất lợi nhuận cao; Đầu tư góp vốn trong các hoạt động tài chính, BĐS.
- Tích cực mở rộng hợp tác với các Công ty có nhiều kinh nghiệm trong từng lĩnh vực để học hỏi và nâng cao hiệu quả của các dự án đầu tư.
- Quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại hóa, kết hợp với việc xây dựng một tập thể nhân viên năng động, sáng tạo và bản lĩnh, tiến tới xây dựng được một sức mạnh văn hóa doanh nghiệp mang dấu ấn Long Giang

4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục tập trung đầu tư vào các dự án BĐS tại các đô thị lớn trong cả nước trọng tâm là Hà Nội và Thành Phố HCM, theo đó thúc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đang triển khai trọng điểm là 02 dự án : Dự án 173 Xuân Thủy và dự án 102 Trường Chinh, đồng thời tích cực triển khai công tác chuẩn bị đầu tư để có thể khởi công thêm 02 dự án BĐS vào năm 2010 và 02 dự án BĐS vào năm 2011.
- Nỗ lực xây dựng Long Giang Land phát triển không ngừng để tiếp tục duy trì và nâng tầm phát triển của Long Giang Land. Một Công ty đầu tư kinh doanh BĐS mang thương hiệu mạnh Việt Nam.
- Duy trì hướng phát triển bền vững trên nền tảng phát triển doanh nghiệp song hành với việc đóng góp tích cực cho sự phát triển của đất nước.
- Kiện toàn bộ máy quản lý các cấp trong đó đặc biệt chú trọng thu hút nhân sự cấp cao và cấp trung có năng lực, trình độ, tâm huyết về làm việc tại Công ty;

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

5. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	2008	2009	Tăng trưởng
1.	Doanh thu thuần	225.890.507.285	251.256.309.455	13%
2.	Lợi nhuận trước thuế	24.005.082.438	44.522.937.522	86%
3.	Thuế TNDN	6.688.788.163	7.565.466.541	13%
4.	Lợi nhuận sau thuế	17.316.294.275	36.957.470.981	134%

6. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Các chỉ tiêu tài chính đều đạt và vượt so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2009 đã đề ra, cụ thể

Đơn vị tính: 1.000đ

STT	Chỉ tiêu (1)	KH 2009 (2)	TH 2009 (3)	Chênh lệch (4)=(3)-(2)	% TH (5)=(3)/(2)
1.	Doanh thu thuần	247.272.727	251.256.309	3.983.582	102%
2.	Giá vốn hàng bán	209.740.000	203.527.674	-6.212.326	97%
3.	Thu nhập khác		2.903.357	2.903.357	
4.	LN trước thuế	24.094.727	44.522.937	20.428.219	186%

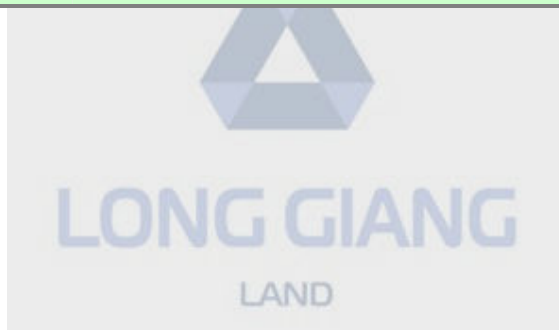
7. Những thay đổi chủ yếu trong năm

7.1 Các khoản đầu tư lớn trong năm

a. Các dự án Công ty làm chủ đầu tư

Đơn vị tính: triệu đồng

Dự án	Tổng mức đầu tư	Số vốn đầu tư trong 2009	Số vốn đầu tư lũy kế
Cải tạo chỉnh trang khu dân cư Phường Cái Khế Quận Ninh Kiều TP.Cần Thơ		3,397	16,768
Dự án đầu tư khu chung cư Thành Thái Quận 10 – TP .HCM		853	1.682



b. Các dự án hợp tác kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Đơn vị hợp tác	Dự án	Vốn góp dự kiến	Vốn đã đầu tư	Vốn đã rút	Vốn hiện tại
1.	CT thương mại dịch vụ Tràng Thi	Tổ hợp trung tâm thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp 173 Xuân Thủy (Hà Nội)	32.365	32.365	32.365	0
2.	CTCP cơ điện và xây dựng Việt Nam	Tổ hợp trung tâm thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp tại 102 Trường Chinh (Hà Nội)	68.000	29.186	0	29.186
3.	CT Tu bổ thiết bị văn hóa Trung ương	Tổ hợp văn phòng, dịch vụ và nhà ở cao tầng VINAREMON tại 69 Vũ Trọng Phụng (Hà Nội)	64.000	5.000	0	5.000
4.	CT TNHH Nhà nước 1 thành viên Thăng Long GTC	Dự án tại Xuân Đình (Từ Liêm, Hà Nội)	64.724	5.000	0	5.000



LONG GIANG
LAND

c. *Đầu tư tài chính*

Trong năm 2009, Công ty đã đầu tư vốn góp, mua cổ phần vào các Công ty sau:

Đvt: Triệu đồng

Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ	Tình hình sở hữu	Số vốn đã góp năm 2009	Tổng cộng số vốn đã góp
Công ty CPĐT TMDV Xuân Thủy	Số 173 Xuân Thủy Hà Nội	25.000	45%	50	50
Công ty CPĐT và PTĐT Vạn Xuân	Số 292 Ngõ Văn Chương Khâm Thiên HN	40.000	5%	806	1.050

8. Triển vọng và kế hoạch phát triển trong tương lai

- Trong thời gian tới, Long Giang Land sẽ tiếp tục duy trì sự phát triển ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh theo mục tiêu đã đặt ra. Tiếp tục khẳng định và phát huy thương hiệu Long Giang Land là nhà thầu thi công chuyên nghiệp trong lĩnh vực nền móng và tầng ngầm các công trình cao tầng.
- Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các dự án đầu tư Kinh doanh Bất động sản của Công ty nhằm khẳng định vị thế của một Công ty đầu tư Bất động sản trên thị trường.
- Đồng thời, Công ty tiếp tục mở rộng liên doanh, liên kết với các đối tác chiến lược, các bạn hàng lớn có năng lực để không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Dự kiến năm 2010 Công ty sẽ hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 140 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng nhằm nâng cao năng lực tài chính và tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	2008	2009
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
1.1.	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	1.57	1.25
1.2	Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	1.39	1.10
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)		
2.1	Hệ số nợ/ Tổng TS bình quân	0.55	0.63
2.2	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu bình quân	1.72	1.72
2.3	Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn bình quân	0.45	0.37
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)		
3.1	Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/ hàng tồn kho bình quân)	7.78	6.43
3.2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	0.88	0.73
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi		
4.1	Lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	7.67%	14.71%
4.2	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	15.14%	29.06%
4.3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng TS bình quân	6.78%	10.69%
4.4	Lợi nhuận từ HDKD/Doanh Thu thuần	10.42%	17.76%

1.1 Phân tích những biến động - những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động

- Năm 2009 lợi nhuận sau thuế đạt 205% so với kế hoạch nguyên nhân chính là do trong kỳ:
 - + Được hỗ trợ lãi suất 4% tương đương với khoảng 2 tỷ đồng
 - + Được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp tương đương 3,2 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận từ việc đầu tư tài chính là 8,2 tỷ đồng

1.2 Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo

Tổng giá trị tài sản của Long Giang Land theo sổ sách tại thời điểm 31/12/2009 là: 370.351.463.494VND.

1.3 Những thay đổi về vốn cổ đông

Trong năm 2009, Vốn điều lệ Công ty là 80 tỷ , không có sự thay đổi về vốn cổ đông.

1.4 Tổng số cổ phiếu theo từng loại tại thời điểm

- Cổ phiếu phổ thông: 8.000.000 cổ phần
- Cổ phiếu ưu đãi: 0

1.5 Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại tính đến 03/02/2010

- Cổ phần tự do chuyển nhượng: 5.758.566 CP
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 2.241.434 CP. Thời hạn đến 08/04/2010
- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 1.120.717 CP. Thời hạn đến 08/10/2010

1.6 Cổ tức

- Đã thực hiện việc tạm ứng cổ tức năm 2009 với tỉ lệ là 15%

Đợt	Loại chứng khoán	Mệnh giá (VND)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Hình thức chi trả	Tỷ lệ tạm ứng
1.	Cổ phần phổ thông	10.000	80	Tiền mặt	9%
2.	Cổ phần phổ thông	10.000	80	Tiền mặt	6%

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Nhìn chung, tình hình kinh doanh của Công ty các năm qua đều hoàn thành kế hoạch đề ra và tăng trưởng mạnh. Lợi nhuận ròng của Công ty năm 2009 tăng trưởng vượt bậc so với năm 2008 (Lợi nhuận sau thuế tăng 114%).
- Năm 2009 Công ty đã ghi nhận một phần lợi nhuận từ hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản, mặc dù hoạt động kinh doanh BĐS năm 2009 chưa đem lại nhiều lợi nhuận cho Công ty do vẫn đang trong giai đoạn đầu tư, nhưng Công ty vẫn có đà phát triển cho những năm tiếp theo nhờ vào nguồn thu ổn định từ hoạt động thi công xây lắp.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

3.1 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Năm 2009, Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức của Công ty theo mô hình Công ty niêm yết và điều lệ tổ chức hoạt động mới của Công ty. Công ty đã sắp xếp, cơ cấu và bổ nhiệm một số chức danh Cán bộ lãnh đạo cấp cao và cấp trung...nhằm ổn định tổ chức, sắp xếp nhân sự của các phòng ban, đơn vị, CBNV biệt phái sang công tác tại các Ban QLDA do Công ty hợp tác đầu tư;
- Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho CBNV bởi đây là nhân tố quan trọng nhất, có tính chất quyết định đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như thưởng tháng lương thứ 13 và thưởng các dịp lễ, tết trong năm như tết dương lịch, 1/5, 2/9, tết trung thu.....
- Đặc biệt trong năm 2009, Công ty đã hoàn thành việc xây dựng và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001- 2008 và đã được Quacert đánh giá và cấp chứng nhận theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 vào tháng 02 năm 2009, đã từng bước khẳng định uy tín và thương hiệu của Long Giang Land trên thị trường khi tham gia dự thầu thi công xây lắp các công trình thi công móng, cọc và tầng hầm các công trình cao tầng.
- Ngoài ra, Công ty đã đẩy mạnh công tác xã hội nhằm thúc đẩy ý thức cộng đồng và trách nhiệm xã hội trong anh chị em CBNV. Với nghĩa cử cao đẹp lá lành đùm lá rách, Công ty đã tổ chức quyên góp và ủng hộ đồng bào lũ lụt các tỉnh Miền Trung, Tây Nguyên sau cơn bão số 9; các cháu mồ côi, người già không nơi nương tựa tại Ba Vì – Hà Nội, và hỗ trợ bữa ăn cho học sinh nghèo tại Sìn Hồ Lai Châu và Châu Quỳ - Nghệ An.... được cơ quan báo chí, ngôn luận và xã hội ghi nhận và đánh giá cao.

- Song song với việc triển khai áp dụng hệ thống ISO 9001: 2008, Công ty cũng đã tiến hành rà soát, sửa đổi và hoàn thiện Quy chế quản trị nội bộ Công ty theo hướng phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Sửa đổi, bổ sung và ban hành mới các quy định, quy trình nhằm góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.2 Các biện pháp kiểm soát

- **Kiểm soát hoạt động của Công ty theo đúng quy định của pháp luật:**

Các hoạt động của Long Giang Land luôn tuân thủ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty; Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng quản trị, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững. Để làm được việc này, bên cạnh việc mở rộng và phát triển các mặt hoạt động kinh doanh, duy trì tốc độ tăng trưởng tài chính, doanh thu và lợi nhuận thì vấn đề quản trị rủi ro luôn được HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty đến từng phòng ban, đơn vị trực thuộc Công ty.

- **Kiểm soát nguồn nhân lực:**

Bên cạnh việc duy trì thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động: bao gồm các chế độ về hợp đồng lao động, chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hộ lao động, BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ đãi ngộ khác theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và quy chế của công ty. Công ty cũng tăng cường bổ sung nguồn lực để thực hiện các mục tiêu đề ra, có xem xét đánh giá định kỳ để nhận định mức độ hiệu quả của công tác quản lý để đưa ra biện pháp khắc phục và phòng ngừa kịp thời nhằm đảm bảo cung cấp dịch vụ thi công xây lắp theo yêu cầu của khách hàng, tối đa hóa mức lợi nhuận của công ty. Đồng thời, kiểm soát việc chấp hành Quy chế quản trị nội bộ về nội quy lao động, chế độ giao ban, báo cáo và kế hoạch công tác, nhằm nâng cao hiệu quả của các công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Kiểm soát quá trình cung cấp dịch vụ thi công xây lắp:**

Công ty đã áp dụng hệ thống Quy trình quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 vào sản xuất kinh doanh thông qua kiểm soát hiệu quả nguồn lực của dự án, thực hiện tốt công tác kiểm soát thông tin, kiểm soát chi phí thi công, kiểm soát tiến độ thi công, kiểm soát các nhà cung ứng và thầu phụ, kiểm soát tiến độ, kiểm soát an toàn lao động và rủi ro của các dự án; Đồng thời, Công ty có nhìn nhận và đánh giá cao công tác hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán các công trình với Chủ đầu tư, từ đó bố trí đủ nhân sự để có thể phối hợp với các đơn vị một cách tốt nhất trong việc thực hiện kế hoạch, rút ngắn tối thiểu thời gian hoàn công quyết toán của dự án. Xây dựng cơ chế giao khoán thi công một cách phù hợp nhằm khai thác tối đa khả năng làm việc của nhân viên, góp phần tối đa hóa lợi nhuận của công ty. Đồng thời, Công ty cũng luôn duy trì hình thức động viên và chế tài để thưởng, phạt trong quá trình quản lý.

- **Kiểm soát đầu tư:**

Công ty luôn triển khai các biện pháp kiểm soát đầu tư : xác định tổng mức đầu tư của dự án, xác định doanh thu của dự án, xác định hiệu quả kinh tế của dự án trước khi quyết định đầu tư nhằm đảm bảo các dự án đầu tư đạt hiệu quả, chất lượng, tiến độ và đúng các quy định của pháp luật.

- **Kiểm soát về chi phí:**

+ Chi phí trực tiếp: Dựa trên các dự toán thi công của Công trình, dự án, căn cứ theo giá cả hợp đồng và giá cả thị trường vận dụng các định mức kinh tế, định mức kỹ thuật của quá trình sản xuất kinh doanh để kiểm soát giá thành sản phẩm. Đối với vật tư chính Công ty xây dựng kế hoạch, trú trọng việc tính toán nhu cầu theo định mức và tiến độ thi công để có kế hoạch mua sắm kịp thời đầy đủ hạn chế tới mức tối thiểu vật tư tồn kho.

+ Chi phí gián tiếp: Việc kiểm soát chi phí dựa trên hạn mức chi phí đã được Tổng giám đốc phê duyệt.

4. **Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Trong tương lai, bên cạnh việc tập trung duy trì và phát triển hai lĩnh vực hoạt động chính là kinh doanh bất động sản và thi công xây lắp, Công ty sẽ đa dạng hoá hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc đầu tư vào một số Công ty có lĩnh vực kinh doanh có thể hỗ trợ cho sự phát triển của Long Giang Land .
- Bên cạnh đó, Công ty có định hướng xúc tiến việc thành lập các Công ty con để chuyên nghiệp hoá các hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty: Công ty Quản lý bất động sản, Công ty xây dựng chuyên nghiệp trong lĩnh vực xây dựng các công trình nhà cao tầng....

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2009 VND	01/01/2009 VND
100	A	TÀI SẢN NGẮN HẠN		
			302,194,365,863	244,135,208,308
110	I	Tiền và các khoản tương đương tiền	3	26,678,762,306
				2,099,778,840
111	1	Tiền		1,656,352,523
				2,099,778,840
112	2	Các khoản tương đương tiền		25,022,409,783
				-
120	II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	13,390,357,755
				14,149,600,000
121	1	Đầu tư ngắn hạn		13,390,357,755
				14,646,000,000
129	2	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)		-
				(496,400,000)
130	III	Các khoản phải thu ngắn hạn		186,287,740,393
				183,781,078,923
131	1	Phải thu của khách hàng		171,139,370,534
				159,269,453,661
132	2	Trả trước cho người bán		14,927,561,381
				5,644,194,138
135	4	Các khoản phải thu khác	5	220,808,478
				18,867,431,124
140	IV	Hàng tồn kho		31,524,466,672
				31,795,435,474
141	1	Hàng tồn kho	6	31,524,466,672
				31,795,435,474

150	<i>V</i>	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>		44,313,038,737	12,309,315,071
158	2	Tài sản ngắn hạn khác	7	44,313,038,737	12,309,315,071
200	<i>B</i>	TÀI SẢN DÀI HẠN		68,157,097,631	77,103,606,050
210	<i>I</i>	<i>Các khoản phải thu dài hạn</i>		39,186,659,050	37,830,979,642
218	1	Phải thu dài hạn khác	8	39,186,659,050	37,830,979,642
220	<i>II</i>	<i>Tài sản cố định</i>		16,862,098,149	15,128,777,471
221	1	Tài sản cố định hữu hình	9	10,383,548,149	8,650,227,471
222	-	Nguyên giá		15,480,490,745	11,535,036,362
223	-	Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(5,096,942,596)	(2,884,808,891)
227	2	Tài sản cố định vô hình	10	6,478,550,000	6,478,550,000
228	-	Nguyên giá		6,478,550,000	6,478,550,000
229	-	Giá trị hao mòn lũy kế (*)		-	-
250	<i>IV</i>	<i>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</i>	11	5,050,000,000	16,519,990,000
252	1	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh		2,000,000,000	1,950,000,000
258	2	Đầu tư dài hạn khác		3,050,000,000	14,569,990,000
260	<i>V</i>	<i>Tài sản dài hạn khác</i>		7,058,340,432	7,623,858,937
261	1	Chi phí trả trước dài hạn	12	6,058,340,432	6,488,381,151
268	2	Tài sản dài hạn khác		1,000,000,000	1,135,477,786
270	<i>C</i>	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		370,351,463,494	321,238,814,358

Mã	NGUỒN VỐN	Thuyết	31/12/2009	01/01/2009
-----------	------------------	---------------	-------------------	-------------------

số		minh	VND	VND
300	A	NỢ PHẢI TRẢ		
310	I	Nợ ngắn hạn	234,031,675,186	203,174,170,760
311	1	Vay và nợ ngắn hạn	13 94,017,456,359	60,046,746,193
312	2	Phải trả người bán	72,437,952,971	82,220,635,834
313	3	Người mua trả tiền trước	4,453,707,218	45,436,180,976
314	4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14 17,598,407,035	8,256,875,163
315	5	Phải trả người lao động	783,813,862	534,936,928
316	6	Chi phí phải trả	14,923,748,746	117,968,713
319	8	Các khoản phải trả, phải nộp khác	15 29,811,407,328	6,540,911,953
330	II	Nợ dài hạn	5,181,667	19,915,000
336	1	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	5,181,667	19,915,000
400	B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	136,319,788,308	118,064,643,598
410	I	Vốn chủ sở hữu	16 130,727,446,234	117,176,776,535
411	1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	80,000,000,000	80,000,000,000
412	2	Thặng dư vốn cổ phần	27,207,000,000	27,207,000,000
417	3	Quỹ đầu tư phát triển	6,215,871,163	2,520,124,065
419	4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3,107,935,582	1,260,062,033
420	5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	14,196,639,489	6,189,590,437
430	II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	5,592,342,074	887,867,063
431	1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5,592,342,074	887,867,063
440	C	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	370,351,463,494	321,238,814,358

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH*cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009*

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2009 VND	Năm 2008 VND	
01	1	DT bán hàng và cung cấp dịch vụ	17	256,468,752,312	228,720,173,462
02	2	Các khoản giảm trừ doanh thu	18	5,212,442,857	2,829,666,177
10	3	DTT bán hàng và cung cấp dịch vụ	19	251,256,309,455	225,890,507,285
11	4	Giá vốn hàng bán	20	203,527,674,001	189,344,090,514
20	5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		47,728,635,454	36,546,416,771
21	6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	13,063,047,428	4,169,989,398
22	7	Chi phí tài chính	22	5,524,886,681	10,429,901,965
23		<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		<i>5,459,634,347</i>	<i>9,933,501,965</i>
25	9	Chi phí quản lý doanh nghiệp		10,641,979,320	6,743,351,137
30	10	LN/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh		44,624,816,881	23,543,153,067
31	11	Thu nhập khác		2,903,357,484	2,553,483,964
32	12	Chi phí khác		3,005,236,843	2,091,554,593

40	13	Lợi nhuận khác		(101,879,359)	461,929,371
50	14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		44,522,937,522	24,005,082,438
51	15	CP thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	23	7,565,466,541	6,646,036,163
52	16	CP thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			42,752,000
60	17	LN sau thuế thu nhập doanh nghiệp		36,957,470,981	17,316,294,275
70	18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	24	4,620	2,165

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2009 VND	Năm 2008 VND
I	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
01	1 Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		215,042,411,021	204,861,722,858
02	2 Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(203,811,272,890)	(227,638,061,158)
03	3 Tiền chi trả cho người lao động		(9,177,794,146)	(5,743,878,461)
04	4 Tiền chi trả lãi vay		(5,713,435,637)	(8,345,011,708)
05	5 Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp		(6,880,162,368)	(3,775,278,875)
06	6 Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		38,171,711,798	47,119,319,240
07	7 Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(63,287,298,306)	(5,582,809,865)

20		Lưu chuyển tiền thuần HĐKD	(35,655,840,528)	896,002,031
	II	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
21	1	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(1,676,650,805)	(6,883,413,594)
22	2	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	700,000,000	1,714,941,189
25	5	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(2,653,790,560)	(2,243,990,000)
27	7	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	12,938,712,206	1,209,104,402
30		Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	21,322,176,264	(6,203,358,003)
	III	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
33	1	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	198,416,772,472	114,617,926,500
34	2	Tiền chi trả nợ gốc vay	(145,663,015,937)	(104,308,430,131)
36	6	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(13,841,108,805)	(12,822,353,400)
40		Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	38,912,647,730	(2,512,857,031)
50		Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	24,578,983,466	(7,820,213,003)
60		Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	2,099,778,840	9,919,991,843
70		Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	3 26,678,762,306	2,099,778,840

BẢN GIẢI TRÌNH BCTC VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán AASC.
- Ý kiến kiểm toán độc lập

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị Long Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2009, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan”

2. Kiểm toán nội bộ:

- Không có



CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan

(Đơn vị tính: VNĐ)

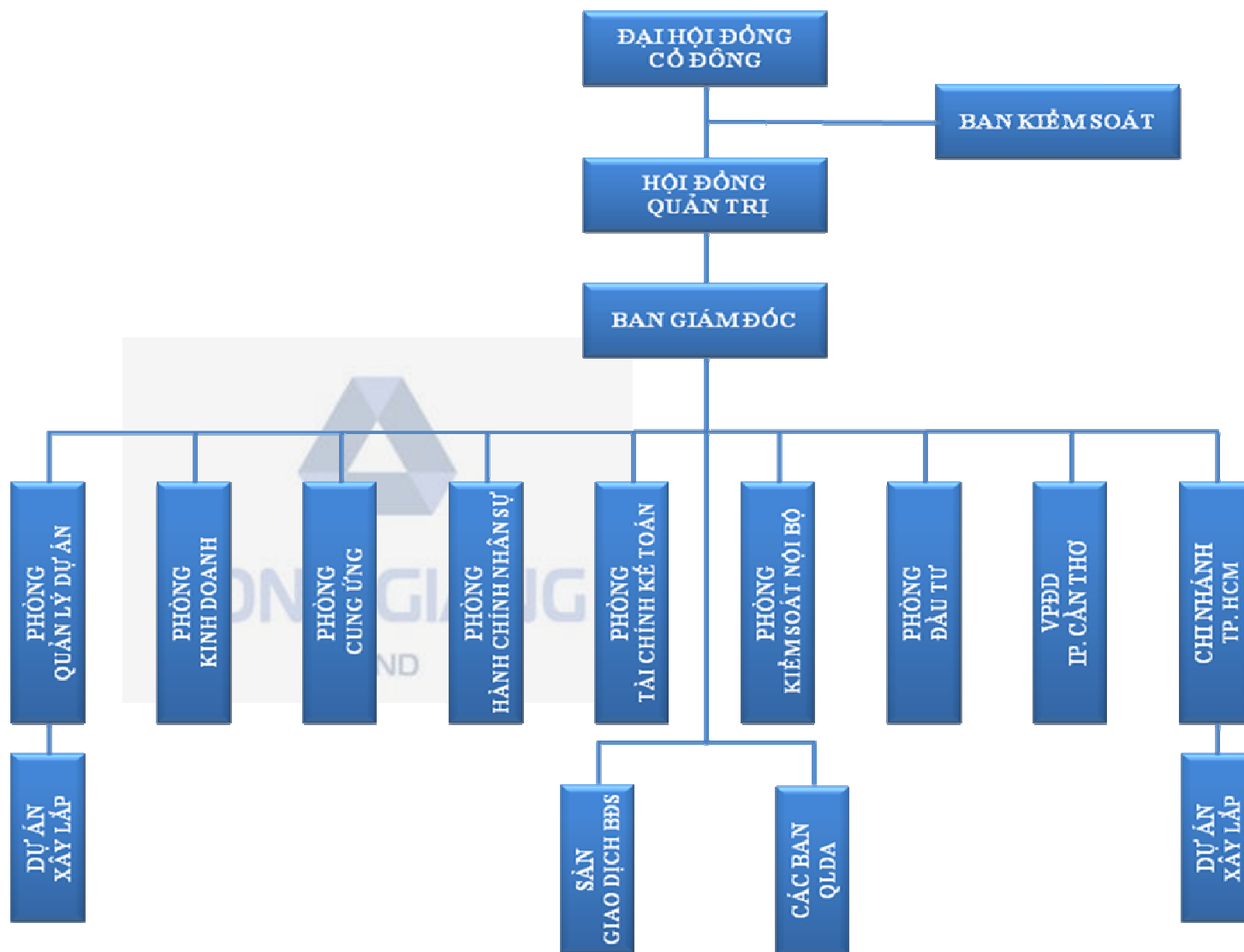
Tên công ty	Địa chỉ	Vốn ĐL	Sở hữu dự kiến	Số vốn đã góp
CTCP thương mại dịch vụ Xuân Thủy	173 Xuân Thủy- Cầu Giấy – Hà Nội	25tỷ	45%	2 tỷ
Công ty cổ phần Long Giang TSQ	LK 6D Khu đô thị Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	100 tỷ	10%	2 tỷ
Công ty cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Vạn Xuân	Ngõ 292 Phố Văn Chương, Khâm Thiên, Hà Nội	40 tỷ	5%	1,05 tỷ

2. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan

- Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ Xuân Thủy: Với số vốn điều lệ 25 tỷ đồng hoạt động chủ yếu của Công ty là đầu tư khai thác phần diện tích dành cho hoạt động thương mại dịch vụ và quản lý toàn bộ diện tích nhà ở trong dự án Tổ hợp trung tâm thương mại, văn phòng và căn hộ cao cấp tại 173 Xuân Thủy-Hà Nội. Hiện dự án đang xây dựng nên Công ty chưa có hoạt động kinh doanh;
- Công ty Cổ phần Long Giang TSQ, với số vốn điều lệ 100 tỷ đồng hoạt động hoạt động doanh chính của Công ty là: Đầu tư xây dựng hạ tầng khu, cụm, điểm công nghiệp; Xây dựng công trình kỹ thuật; Sản xuất vật liệu xây dựng....
- Công ty cổ phần đầu tư phát triển thương mại Vạn Xuân, với số vốn điều lệ là 40 tỷ đồng hoạt động kinh doanh chính của Công ty là đầu tư khu đô thị Tân Thành, Dương Kinh, Hải phòng. Hiện nay dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Sơ đồ, cơ cấu tổ chức của công ty



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

* Ông **LÊ HÀ GIANG**, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Sinh năm 1969 Nơi sinh: Hà Nội Dân tộc Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ văn hoá: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

Năm 1993 – ông là thành viên sáng lập Công ty TNHH Long Giang – nay là Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư Long Giang.

Kinh nghiệm công tác: Ông Lê Hà Giang đã có trên 18 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực xây dựng và 15 năm kinh nghiệm quản lý kinh doanh,

Ông được các cổ đông của Long Giang Land tín nhiệm bầu giữ vị trí Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty từ năm 2001 đến nay.

* Ông **LÊ HẠNH TÍNH**, Phó Tổng Giám đốc – Thành viên HĐQT

Sinh năm 1966 Nơi sinh: Hà Nội Dân tộc Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ văn hoá: 10/10

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Kinh nghiệm công tác: Ông Lê Hạnh Tính đã có kinh nghiệm nhiều năm tham gia quản lý các dự án xây dựng và các dự án đầu tư phát triển có quy mô lớn.

Ông được ĐHCĐ thường niên năm 2009 bầu giữ vị trí Thành viên HĐQT từ ngày 18/04/2009

* Bà **NGUYỄN THỊ THANH HÀ**, Kế toán trưởng

Bà Hà, sinh năm 1980 - Cử nhân Tài chính - Kế toán

Kinh nghiệm: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà làm việc tại Công ty từ năm 2002 giữ vị trí Kế toán tổng hợp và được HĐQT bổ nhiệm giữ vị trí Kế toán trưởng vào đầu năm 2007

3. Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm

Không có

4. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

- Tiền lương Ban Giám đốc: 837.780.000 đồng
- Tiền thưởng Ban Giám đốc: 74.300.000 đồng

5. Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Số lượng CBNV tính đến 31/03/2009:

Lao động	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
Cơ cấu lao động theo giới tính		
Nam	90	73%
Nữ	30	23%
Tổng	120	
Cơ cấu lao động theo trình độ		
Đại học và trên Đại học	84	70%
Dưới Đại học	36	30%
Tổng	120	

Long Giang Land luôn định hướng xây dựng một đội ngũ cán bộ nhân viên chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo, nhiệt huyết, có chuyên môn giỏi để đưa Long Giang Land trở thành một trong những Công ty đầu tư bất động sản hàng đầu Việt Nam trong tương lai.

5.1 Chính sách tuyển dụng

- Tuyển dụng công khai, thống nhất về quy trình nhằm thu hút người tài, tuyển dụng đúng người theo tiêu chuẩn quy định và bố trí đúng việc để phát huy năng lực, sở trường của Người lao động.

- Ưu tiên tuyển dụng lao động có kinh nghiệm đang làm việc trong ngành Đầu tư bất động sản, xây dựng hoặc các ứng viên được đào tạo chuyên môn sâu trong lĩnh vực xây dựng, quản trị kinh doanh theo định hướng nguồn nhân lực của Long Giang Land.
- Khuyến khích Người lao động đang làm việc trong hệ thống Long Giang Land tìm và giới thiệu ứng viên phù hợp với tiêu chuẩn tuyển dụng của Long Giang Land để tham gia dự tuyển.

5.2 Chính sách đào tạo

Long Giang Land luôn tạo điều kiện để Người lao động có cơ hội đào tạo, phát triển nhằm xây dựng đội ngũ Cán bộ Nhân viên tinh thông về nghiệp vụ, có đạo đức nghề nghiệp, trung thành với Long Giang Land với phong cách làm việc chuyên nghiệp.

5.3 Chính sách lương, thưởng.

Long Giang Land luôn chú trọng tới việc xây dựng hệ thống lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ cho người lao động phù hợp với từng thời kỳ và từng giai đoạn phát triển, bảo đảm tính linh hoạt, công bằng, tương xứng mức độ công hiến và cạnh tranh trên thị trường lao động.

Trong năm 2009, Công ty tổ chức khen thưởng đối với tập thể và cá nhân như sau:

- Tập thể hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Cá nhân có nhiều đóng góp cho sự phát triển của Công ty
- Cá nhân có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ của năm
- Cá nhân có sáng kiến hiệu quả vào hoạt động sản xuất của Công ty

Hình thức khen thưởng: Bằng khen, kèm theo phần thưởng, tiền mặt và quà; đồng thời xem xét đề bạt chức vụ quản lý và nâng bậc, nâng ngạch lương trước thời hạn; Xem xét mua cổ phần của Công ty với giá ưu đãi...cho toàn thể CBNV Công ty.

5.4 Chính sách kỷ luật

- Theo quy định của Pháp Luật lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành, Công ty đã xây dựng Nội quy lao động và Quy định khen thưởng – kỷ luật trong đó có nêu rõ các

hành vi vi phạm kỷ luật, trình tự xử lý và hình thức kỷ luật đối với CBNV vi phạm đảm bảo sự chính xác, khách quan và công bằng.

5.5 Phúc lợi, đãi ngộ

- Chế độ bảo hiểm: Tất cả Cán bộ Nhân viên ký Hợp đồng lao động chính thức với Long Giang Land đều được hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN phù hợp quy định của pháp luật.
- Chế độ nghỉ ngơi và vui chơi tập thể:
- Hàng năm, CBNV chính thức của Long Giang Land sẽ được Công ty tổ chức và đài thọ khám sức khỏe định kỳ 12 tháng/1 lần; và khám thể BHYT định kỳ 06 tháng/1 lần.

5.6 Quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm

- Mọi CBNV có kết quả công việc xuất sắc được công nhận hàng năm và có tiềm năng phát triển sẽ được đưa vào diện Quy hoạch để đào tạo, bồi dưỡng đề bạt, bổ nhiệm vào các chức vụ quản lý khi có nhu cầu.
- Long Giang Land luôn ưu tiên đề bạt, bổ nhiệm cán bộ từ nguồn nội bộ.
- Đối với những người có năng lực quản lý và khả năng đảm nhiệm công việc ở mức cao hơn sẽ luôn được Long Giang Land ưu tiên đào tạo luân chuyển để tích lũy đủ kiến thức, kinh nghiệm cho các vị trí quản lý quan trọng hơn trong tương lai.

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng

Không có sự thay đổi

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Không có sự thay đổi

1. Hội đồng quản trị/Chủ tịch và Ban kiểm soát:

1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) tính đến 03/02/2010

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Số CP năm giữ	Ghi chú
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					

1	Lê Hà Giang	1969	Chủ tịch	2.150.000	Đại diện phần vốn góp của CTCP tập đoàn đầu tư Long Giang
				1.780.000	
2	Đỗ Năng Tuyên	1968	Ủy viên	30.244	
3	Lê Hạnh Tính	1966	Ủy viên	50.000	
4	Nguyễn Xuân Phương	1960	Ủy viên	300.000	
5	Trần Ngọc Tuấn	1966	Ủy viên	56.670	
BAN KIỂM SOÁT					
1	Lã Thị Minh Phương	1967	Trưởng ban	9.680	
2	Phạm Thu Huyền	1981	Thành viên	0	
3	Lưu Thị Thanh Nga	1979	Thành viên	0	

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009, Hội đồng quản trị Công ty đã tập trung chỉ đạo và giám sát Ban giám đốc Công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra cho năm 2009:

1.2.1. Công tác tổ chức nhân sự và quản lý điều hành

- Năm 2009, HĐQT đã thông qua được Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị qua đó tạo điều kiện huy động được sự đóng góp trí tuệ tập thể của các thành viên trong hoạt động của HĐQT;
- HĐQT đã phê duyệt tờ trình của Ban Giám đốc thành lập Phòng Cung ứng Công ty để tham mưu cho Ban Giám đốc về mua sắm vật tư thiết bị cho các dự án đầu tư và các dự án thi công xây lắp.
- HĐQT đã thông qua kiến nghị của Ban kiểm soát và đề xuất của Ban Giám đốc Công ty thành lập Phòng Kiểm soát nội bộ Công ty để tham mưu cho Ban Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát về việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan,

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ- HĐQT, Quy chế Quản trị nội bộ... trong hoạt động hàng ngày của Công ty.

- HĐQT cũng đã phê duyệt việc thành lập Sàn giao dịch Bất động sản Long Giang Land theo đề xuất của Ban Giám đốc Công ty để phát triển hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty theo đúng định hướng. Dự kiến Sàn BĐS sẽ chính thức hoạt động vào Quý I/2010.
- Với mục tiêu đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản quản lý điều hành. Năm 2009, HĐQT đã thông qua và ban hành các quy chế - quy định sau: Quy chế quản trị nội bộ (bổ sung, sửa đổi), Quy chế tiền lương - hệ thống thang bảng lương (bổ sung, sửa đổi), Quy chế khen thưởng – kỷ luật, Quy định về chế độ phụ cấp (bổ sung, sửa đổi), ...
- Theo đề nghị của Tổng Giám đốc, HĐQT đã phê duyệt điều chỉnh ngân sách tiền lương bổ sung của Công ty năm 2009 nhằm từng bước nâng cao sức cạnh tranh của Công ty về mặt đãi ngộ vật chất.

1.2.1. Công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh:

*** Lĩnh vực thi công xây lắp:**

- HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty chuyển dịch dần tỷ trọng các công trình thi công xây lắp với vai trò nhà thầu thuần túy sang thi công các công trình mà công ty tham gia đầu tư nhằm giảm rủi ro về thu hồi vốn và khai thác có hiệu quả nguồn lực của Công ty.
- HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty triển khai thi công các công trình theo kế hoạch đã đề ra. Hàng quý, HĐQT yêu cầu Ban Giám đốc Công ty báo cáo tình hình hoạt động thi công xây lắp trong quý để từ đó kịp thời chỉ đạo Ban Giám đốc khắc phục những mặt còn tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thi công xây lắp của Công ty.

• Lĩnh vực đầu tư bất động sản:

- Năm 2009, HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công 2 dự án trọng điểm của Công ty:

- i. Dự án Tổ hợp TTTM, VP và căn hộ cao cấp 173 Xuân Thủy – Hà Nội: Thi công xong phần thô nhà 25 tầng và hoàn thành 100% công tác bán nhà chung cư
 - ii. Dự án Tổ hợp CHCC, VP và TMDV 102 Trường Chinh – Hà Nội: Hoàn thành xong GFMB; Triển khai thi công hạ tầng kỹ thuật, phần móng của dự án; Bán 100% số nhà vườn của dự án
- HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty đẩy mạnh triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án: Cái Khế - Cần Thơ, 69 Vũ Trọng Phụng – Hà Nội, Xuân Đình – Hà Nội và Thành Thái – TP.HCM.
 - HĐQT đã hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc phát triển thêm dự án đầu tư mới tại Xuân Phương, Sài Đồng, Đô thị Việt Hưng – Hà Nội... để gói đầu cho các năm tiếp theo.
 - HĐQT cũng đã thông qua chủ trương ký hợp đồng góp vốn mua lại một số căn hộ tại dự án 173 Xuân Thủy và 102 Trường Chinh để phục vụ nhu cầu cho CBNV và kinh doanh của Công ty.
- * Lĩnh vực đầu tư tài chính:**
- HĐQT phê duyệt chủ trương mua cổ phiếu với tư cách là cổ đông chiến lược của Công ty CP cơ điện và xây dựng Việt Nam (Mã cổ phiếu MCG) và cổ phiếu của Công ty cổ phần xây dựng Descon (Mã cổ phiếu DCC)
- * Công tác khác:**
- Bên cạnh việc chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc triển khai hoạt động SXKD, HĐQT còn chỉ đạo các công tác khác trong hoạt động của Công ty như:
- Hoàn hành thủ tục niêm yết thành công cổ phiếu của Công ty trên Sở GDCK TP.HCM vào ngày 08/10/2009 với mã cổ phiếu LGL.
 - Nhằm huy động vốn phục vụ nhu cầu phát triển của Công ty, HĐQT đã triệu tập ĐHĐCĐ bất thường 2009 thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 80 tỷ đồng lên 140 tỷ đồng.
 - HĐQT quyết định và triển khai việc tạm ứng cổ tức 15% cho cổ đông năm 2009 và dự kiến trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 thông qua việc chi thêm 5% nữa cho cổ đông .
 - HĐQT đã phê duyệt kế hoạch tài chính năm và các phương án vay vốn Ngân hàng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.1. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Không có hoạt động**1.3 Hoạt động của Ban kiểm soát (viết tắt BKS):**

- Định kỳ hàng tháng/ quý Ban kiểm soát tiến hành kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty nhằm đảm bảo tính chính xác, phù hợp với quy định về kế toán, tài chính, kịp thời phát hiện biến động hoặc bất thường trong hoạt động kinh doanh cũng như chỉ tiêu tài chính
- Thành viên BKS thường xuyên nghiên cứu, tìm hiểu các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty, Công ty nghiêm ýt kịp thời cập nhật những văn bản mới và có sự phối hợp với Phòng ban – đơn vị có liên quan triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và quy chế, quy định của Công ty;
- BKS phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc và trưởng các bộ phận liên quan giám sát việc triển khai các chương trình, kế hoạch, nội dung của Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty
- BKS định kỳ có báo cáo lên HĐQT và Đại hội đồng cổ đông về kết quả công tác giám sát của Ban đối với tình hình thực hiện các chương trình hoạt động, kết quả hoạt động của Công ty.

1.4 Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:

- Ban điều hành tăng cường công tác kiểm tra giám sát đối với các bộ phận thông qua kế hoạch hoạt động của các bộ phận, phân cấp phân quyền quản lý đối với Cán bộ quản lý Công ty;
- Các Phòng Ban chức năng nâng cao công tác lập kế hoạch và chủ động triển khai công việc kịp thời, đạt hiệu quả cao;
- Nâng cao ý thức chấp hành Quy chế quản trị nội bộ và các nội quy quy định của Công ty, của Pháp luật đến từng CBNV.

1.5 Thù lao, các khoản lợi ích khác cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát:*** Thù lao của thành viên HĐQT**

- Chủ tịch: 9 triệu đồng/tháng x 12 tháng = 108 triệu đồng
- Ủy viên: 4,5 triệu đồng/tháng/người x 12 tháng x 4 người = 216 triệu đồng
- Tổng cộng mức trích lương và thù lao cho HĐQT là 324 triệu đồng/năm

*** Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát**

- Trưởng ban: 4,5 triệu đồng/tháng x 12 tháng = 54 triệu đồng

- Ủy viên: 2,25 triệu đồng/tháng/người x 12 tháng x 2 người =54 triệu đồng
- Tổng cộng mức thù lao cho BKS là 108 triệu đồng/năm

* *Mức trích thưởng cho HĐQT và Ban Giám đốc:*

Phần lợi nhuận vượt kế hoạch sau khi đã trừ thuế trích lập các quỹ theo quy định sẽ được trích thưởng như sau:

- 10% trích vào Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.888.642.553đ
- 10% thưởng cho HĐQT và Ban Giám đốc: 1.888.642.553đ

1.6 Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các cá nhân HĐQT tính đến 03/02/2010 là 4.366.914 cổ phần, chiếm 54,58% Vốn điều lệ.

1.7 Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và cổ đông lớn đến 03/02/2010:

STT	Họ và Tên	SLCP giao dịch	SLCP hiện hữu
1	Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Long Giang Đại diện Lê Hà Giang	0	2.150.000
2	Lê Hà Giang	0	1.780.000
3	Lê Hạnh Tính	0	50.000
4	Nguyễn Xuân Phương	-320.000	300.000
5	Trần Ngọc Tuấn	-100.000	56.670
6	Đỗ Năng Tuyến	-240.056	30.244
7	Lã Thị Minh Phương	0	9.680
8	Phạm Thu Huyền	0	0
9	Lưu Thị Thanh Nga	0	0
10	Nguyễn Thị Thanh Hà	-185.968	14.840

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

2.1 Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước: 99,34% cổ đông trong nước
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn đến 03/02/2010:

Tên cổ đông	Địa chỉ	Nghề nghiệp/ ngành nghề	Số cổ phần	Tỷ lệ CP SH
Công ty CP tập đoàn đầu tư Long Giang Đại diện là ông Lê Hà Giang	Tầng 2 toà nhà Simco 28 Phạm Hùng - Từ Liêm – Hà Nội	Hoạt động chủ yếu của Công ty là thi công móng và tầng hầm công trình	2.150.000	26,9%
Lê Hà Giang	P404 tập thể 12 ngõ 108 – Lò Đức -HN	Kỹ sư xây dựng	1.780.000	22,2%

2.2 Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài

Hà nội, ngày 10 tháng 04 năm 2010

CÔNG TY CPĐT & PTĐT LONG GIANG

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM
- Lưu VP



Lê Hà Giang